TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2018/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Huê.

2/ Bà Nguyễn Hồng Dịu.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông M Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 224/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 264/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Trúc G; giới tính: Nam; sinh năm: 1978; tại: TG; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 473/4/7 Đường THT, Phường MB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 1107/228 Đường PTH, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: 11/12; con ông Ngô Văn T1 và bà Lê Thị Hiền Đ; có vợ là bà Trần Thị A, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13/7/2018 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 50 phút ngày 13/7/2018, tại trước nhà số 88 Đường ĐC, Phường B, Quận T, người dân phát hiện Ngô Trúc G đi cùng bà Bùi Thị Bạch M

có biểu hiện nghi vấn nên báo Công an Phường B, Quận T đến đưa G và bà M về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra, Công an Phường B, Quận T phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước của G 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (G khai là ma túy tổng hợp để sử dụng) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của G xe gắn máy biển số 72H4-7195.

Theo Kết luận giám định số 1225/KLGĐ-H ngày 20/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Trúc G và hình dấu Công an Phường B, Quận T cần giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,5506g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận T, Ngô Trúc G khai nhận: Do nghiện ma túy, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/7/2018, G đi đến khu vực bến xe Quận T gặp và mua của 01 Th niên (không rõ lai lịch) 02 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng, G bỏ ma túy vào túi quần cất giữ để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/7/2018 G điều khiển xe chở mẹ vợ tên Bùi Thị Bạch M đi mua thuốc, trên đường đi G phát hiện quên mang theo tiền và điện thoại nên G ngừng xe lại ở trước số 88 Đường ĐC, Phường B, Quận T, G thấy nhà trên còn sáng đèn và cửa mở nên G kêu bà M đứng đợi, còn G đi đến nhà trên hỏi mượn điện thoại điện cho người nhà. Khi G đang gọi người trong nhà thì người dân xung quanh nghi vấn G trộm cắp tài sản nên báo Công an Phường B đến đưa G về trụ sở làm rõ. Qua kiểm tra, Công an Phường B phát hiện trong túi quần của G có 02 gói ma túy tổng hợp nên thu giữ như đã nêu trên.

Xe gắn máy biển số 72H4-7195 qua xác minh do Nguyễn Thị Đặng Th đứng tên đăng ký. Hiện chị Th không có ở địa phương. Theo Ngô Trúc G khai xe trên G mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng và chưa làm thủ tục sang tên. Khi đi mua ma túy sử dụng thì G không dùng chiếc xe này đi mua. Ngày 03/8/2018 Cơ quan điều tra Công an Quận T có công văn đề nghị đăng báo Thanh Niên và báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có người đến nhận.

Tại bản cáo trạng số 222/CT-VKS ngày 31/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Ngô Trúc G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy.

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe gắn máy biển số 72H4-7195, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 00 giờ 50 phút ngày 13/7/2018 tại trước số nhà 88 Đường ĐC, Phường B, Quận T, Công an phát hiện Ngô Trúc G có biểu hiện nghi vấn nên đưa G về trụ sở Công an Phường B, Quận T làm việc, tại trụ sở Công an phường, G bị thu giữ trong túi quần phía trước 02 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5506g, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người Th niên bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an Quận T không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[6] Đối với Bà Bùi Thị Bạch M không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo, Cơ quan điều tra Công an Quận T không có căn cứ xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] 01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] 01 xe gắn máy biển số 72H4-7195, không rõ chủ sở hữu, bị cáo không dùng làm phương tiện phạm tội nên tiếp tục tạm giữ và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại chiếc xe cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Trúc G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Trúc G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1225/18-Q8, chữ ký ghi tên Ngô Trúc G, hình dấu Công an Phường B, Quận T và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

Tiếp tục tạm giữ và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của 01 (một) xe gắn máy biển số 72H4-7195, số khung: VDPPCH0011P-023469, số máy: VDP1P52F-MH013969. Thời hạn thông báo là 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho bị cáo Ngô Trúc G.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 207/PNNK ngày 06/9/2018 của Cơ quan Công an Quận T).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận T; (2)
- Chi cục THADS Quận T; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận T (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (15)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp